

Số: /KH-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội thi “Chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng, chống ma túy” dành cho cán bộ quản lý, giáo viên phổ thông năm 2026 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Thông tư số 147/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Tiểu dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025 - 2030 thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-BGDĐT ngày 13/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên và Hội thi chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng, chống ma túy dành cho đội ngũ giáo viên phổ thông năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2591/QĐ-BGDĐT ngày 28/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thể lệ Hội thi “Chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng, chống ma túy” dành cho cán bộ quản lý, giáo viên phổ thông năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; xây dựng xã, phường, đặc khu không ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch 1086/KH-SGDĐT ngày 17/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai Tiểu dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025 – 2030” năm 2026;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi “Chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng, chống ma túy” dành cho cán bộ quản lý, giáo viên phổ thông năm 2026 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao kiến thức pháp luật, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy cho đội ngũ cán

bộ quản lý, giáo viên; góp phần nâng cao chất lượng công tác phòng, chống ma túy trong trường học.

Khuyến khích giáo viên đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục; tăng cường hoạt động thảo luận, trải nghiệm, xử lý tình huống, ứng dụng công nghệ và học liệu số nhằm hình thành cho học sinh kiến thức, thái độ, kỹ năng tự bảo vệ và hành vi phù hợp trước nguy cơ liên quan đến ma túy.

Phát hiện, lựa chọn và lan tỏa các kế hoạch bài dạy, kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng điện tử và học liệu có chất lượng, có khả năng áp dụng, chia sẻ và nhân rộng trên địa bàn tỉnh; đồng thời tuyển chọn các sản phẩm xuất sắc nhất đại diện cho tỉnh tham dự Hội thi cấp toàn quốc do Bộ GDĐT tổ chức.

2. Yêu cầu

Hội thi được tổ chức thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, khách quan, công bằng, minh bạch; nội dung, phương pháp và yêu cầu dự thi phù hợp với cấp học, đối tượng học sinh và không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, giáo dục bình thường của cơ sở giáo dục.

Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên tham gia trên tinh thần tự nguyện, phát huy năng lực sáng tạo sư phạm, không tạo áp lực và không làm ảnh hưởng đến kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Việc tổ chức, tuyển chọn sản phẩm được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế; ưu tiên lồng ghép với các hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên và hoạt động giáo dục phòng, chống ma túy đang triển khai; hạn chế phát sinh thêm các cuộc thi, hội đồng hoặc hoạt động riêng biệt không cần thiết, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, NHÓM DỰ THI VÀ HÌNH THỨC THAM GIA

1. Đối tượng dự thi: Cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác tại cơ sở giáo dục phổ thông; giáo viên giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

2. Nhóm dự thi:

- a) Nhóm tiểu học;
- b) Nhóm trung học cơ sở;
- c) Nhóm trung học phổ thông và giáo viên giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

3. Hình thức tham gia: Thí sinh tham dự theo cấp học hoặc chương trình hiện đang giảng dạy, tương ứng với đối tượng học sinh mà sản phẩm và phần thi trực tiếp hướng tới.

4. Số lượng sản phẩm của thí sinh: Mỗi thí sinh tham dự Hội thi với 01 sản phẩm dự thi; sản phẩm do chính thí sinh xây dựng và thí sinh chịu trách nhiệm về nội dung, tính trung thực, tính nguyên gốc và quyền sở hữu trí tuệ.

III. NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM DỰ THI

1. Nội dung

Nội dung tập trung giáo dục kiến thức pháp luật về phòng, chống ma túy; nhận diện nguy cơ và tác hại của ma túy; kỹ năng phòng ngừa, từ chối, tìm kiếm sự trợ giúp, báo tin và xử lý tình huống an toàn; trách nhiệm của cá nhân, gia đình, nhà trường và xã hội trong phòng, chống ma túy.

Nội dung phải chính xác về khoa học và pháp luật, cập nhật, phù hợp với mục tiêu giáo dục, độ tuổi và đặc điểm tâm sinh lý của học sinh; không mô tả, minh họa theo cách gây tò mò, kích thích hành vi thử nghiệm hoặc vô tình hướng dẫn cách sử dụng, chế tạo, mua bán chất ma túy.

Khuyến khích nội dung giúp học sinh nhận diện nguy cơ liên quan đến các loại ma túy, nhất là chất ma túy, ma túy tổng hợp bị nguy trang, pha trộn hoặc đưa vào một số sản phẩm, đồ ăn, đồ uống và vật phẩm khác; biết lựa chọn hành vi an toàn và tìm kiếm sự trợ giúp phù hợp.

2. Sản phẩm dự thi gồm:

- Kế hoạch bài dạy hoặc kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục về phòng, chống ma túy;
- Bài giảng điện tử được xây dựng tương ứng với kế hoạch.

Sản phẩm gửi dự thi phải được số hóa; dung lượng tối đa không vượt quá 1GB/thí sinh dự thi.

IV. HÌNH THỨC TUYỂN CHỌN VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Hình thức tổ chức cấp tỉnh

Sở GDĐT tổ chức tuyển chọn sản phẩm dự thi cấp tỉnh trên cơ sở hồ sơ, sản phẩm do các cơ sở giáo dục và các địa phương gửi về; thành lập Ban Giám khảo và thực hiện đánh mã, mã hóa sản phẩm, bảo mật thông tin thí sinh trước khi tổ chức chấm, bảo đảm công khai, khách quan, công bằng và minh bạch.

Việc lựa chọn sản phẩm tại cơ sở thực hiện bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế; không nhất thiết tổ chức một hội thi hoặc thành lập hội đồng riêng nếu có thể lồng ghép trong hoạt động chuyên môn hiện có.

2. Tiêu chí chấm điểm:

Sản phẩm được chấm theo thang điểm 100, gồm:

a) Nội dung, tính chính xác về khoa học và pháp luật (30 điểm):

Nội dung pháp luật chính xác, phù hợp với đối tượng học sinh; quy định pháp luật được viện dẫn còn hiệu lực và phù hợp với nội dung giáo dục; kiến thức về nguy cơ, tác hại của ma túy chính xác, có căn cứ và được chuyển hóa thành nội dung giáo dục phù hợp.

b) Phương pháp và tính sư phạm (25 điểm):

Mục tiêu, ngôn ngữ, hoạt động và hình thức tổ chức phù hợp cấp học; phát huy vai trò chủ động của học sinh; có hoạt động thảo luận, trải nghiệm, xử lý tình huống hoặc hình thức tương tác phù hợp; sử dụng phương tiện, công nghệ và học liệu hợp lý.

c) Kỹ năng phòng ngừa và xử lý tình huống (30 điểm):

Trang bị cho học sinh kỹ năng nhận diện tình huống có nguy cơ, từ chối, tự bảo vệ, tìm kiếm sự trợ giúp và báo tin an toàn; không hướng dẫn học sinh tự suy đoán, gán nhãn hoặc kết luận về người khác; tình huống và cách xử lý phù hợp với lứa tuổi.

d) Kế hoạch hành động và đánh giá (15 điểm):

Mục tiêu đầu ra rõ ràng; có công cụ hoặc hoạt động đánh giá mức độ đạt được về nhận thức, thái độ, kỹ năng; tạo cơ hội để học sinh vận dụng kiến thức, tự đánh giá và xác định hành động phù hợp; có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng liên quan.

(Có Phụ lục 01 gửi kèm theo).

3. Tính hợp lệ và quy định bảo mật

Sản phẩm do chính thí sinh thực hiện; thí sinh chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính nguyên gốc, quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ, quyền liên quan và tính hợp pháp của tài liệu, hình ảnh, âm thanh, video, phần mềm và học liệu sử dụng trong sản phẩm; thực hiện trích dẫn, ghi nguồn theo quy định.

Sản phẩm dự thi chưa từng được trao giải tại cuộc thi cấp quốc gia khác. Trường hợp sản phẩm đã được sử dụng trong hoạt động chuyên môn, dạy học hoặc chia sẻ nội bộ thì phải bảo đảm quyền dự thi và tính nguyên gốc theo quy định.

Việc sử dụng công cụ số, bao gồm công cụ trí tuệ nhân tạo (AI), để hỗ trợ tra cứu, thiết kế kỹ thuật hoặc hoàn thiện học liệu không làm thay đổi trách nhiệm của thí sinh về tính chính xác, tính nguyên gốc và quyền sở hữu trí tuệ; không sử dụng công cụ để tạo sản phẩm thay thế cho phần chuyên môn, sáng tạo thuộc trách nhiệm của thí sinh.

Sản phẩm dự thi gửi về Sở GDĐT không ghi thông tin có khả năng nhận diện thí sinh, cơ sở giáo dục hoặc địa phương. Thông tin về thí sinh, đơn vị được thể hiện riêng tại danh sách theo Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch này.

V. SỐ LƯỢNG SẢN PHẨM, HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN NHẬN BÀI

1. Số lượng

Mỗi cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tổ chức lựa chọn tối đa **02 sản phẩm** cho mỗi nhóm dự thi gửi về Sở GDĐT để dự thi.

2. Hồ sơ dự thi cấp tỉnh

Hồ sơ gồm:

- Báo cáo kết quả triển khai và lựa chọn sản phẩm của cơ sở giáo dục;
- Danh sách trích ngang tác giả và sản phẩm theo Phụ lục 02;
- Sản phẩm dự thi được đánh mã.
- Sản phẩm dự thi được số hóa, gồm kế hoạch bài dạy hoặc kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục và bài giảng điện tử tương ứng.

3. Thời gian và địa chỉ tiếp nhận

Thời hạn tiếp nhận: Chậm nhất **17 giờ 00 phút ngày 02/10/2026** (*các hồ sơ nộp sau thời điểm này không hợp lệ*).

Địa chỉ tiếp nhận: Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác học sinh, sinh viên, Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi (*Số 58 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi*).

VI. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG VÀ KINH PHÍ

1. Khen thưởng cấp tỉnh

Căn cứ kết quả chấm tuyển chọn, Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định công nhận và khen thưởng các sản phẩm đạt kết quả cao ở từng nhóm dự thi theo thẩm quyền, phù hợp với chất lượng thực tế của sản phẩm, quy định hiện hành và nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

Dự kiến cơ cấu tối đa đối với mỗi nhóm dự thi gồm: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 15 giải Khuyến khích. Ban Tổ chức có thể đề xuất không trao một hoặc một số giải nếu sản phẩm không đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

2. Tuyển chọn dự thi cấp toàn quốc

Căn cứ kết quả chấm cấp tỉnh, Sở GDĐT lựa chọn tối đa 05 sản phẩm đạt kết quả cao nhất theo thứ tự từ trên xuống của mỗi nhóm dự thi để hoàn thiện hồ sơ tham gia Giai đoạn 1 - tuyển chọn sản phẩm dự thi cấp toàn quốc.

Hồ sơ gửi Bộ GDĐT trước ngày 10/10/2026, bảo đảm đúng thành phần, yêu cầu và thời hạn theo Thẻ lệ Hội thi.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức triển khai được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác HSSV:

Là đầu mối chủ trì tham mưu triển khai Kế hoạch; tham mưu thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và ban hành các văn bản phục vụ công tác tổ chức, tuyển chọn sản phẩm cấp tỉnh.

Tổ chức tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; đánh mã, mã hóa sản phẩm và bảo mật thông tin thí sinh; tổ chức chấm, tổng hợp kết quả, tham mưu Giám đốc Sở công nhận kết quả và khen thưởng theo quy định.

Chủ trì hoàn thiện báo cáo kết quả tổ chức hoặc tuyển chọn cấp tỉnh, danh sách thí sinh, mã sản phẩm và các hồ sơ liên quan; gửi Bộ GDĐT trước ngày 10/10/2026.

Phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở hỗ trợ, hướng dẫn thí sinh được lựa chọn chuẩn bị tham gia vòng thi cấp toàn quốc theo thông báo của Bộ GDĐT.

b) Phòng Giáo dục Mầm non và Tiểu học

Phối hợp triển khai, hướng dẫn chuyên môn đối với Nhóm Tiểu học; cử công chức tham gia Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và thực hiện các nhiệm vụ liên quan khi được phân công.

c) Phòng Giáo dục Trung học

Phối hợp triển khai, hướng dẫn chuyên môn đối với Nhóm THCS và Nhóm THPT; cử công chức tham gia Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và thực hiện các nhiệm vụ liên quan khi được phân công.

d) Phòng Tài chính

Phối hợp tham mưu bố trí, hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức Hội thi theo quy định và nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

đ) Văn phòng Sở

Phối hợp thực hiện công tác phát hành văn bản, truyền thông và các điều kiện phục vụ tổ chức Hội thi theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

e) Các phòng thuộc Sở có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch và Thẻ lệ Hội thi đến cán bộ quản lý, giáo viên; khuyến khích tham gia trên tinh thần tự nguyện, không gây áp lực, không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, giáo dục của đơn vị.

Tổ chức rà soát, lựa chọn sản phẩm bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế; bảo đảm công khai, khách quan, đúng đối tượng, số lượng và yêu cầu của Kế hoạch; hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm dự thi về Sở GDĐT đúng số lượng, thành phần và thời hạn quy định tại Kế hoạch này.

Chịu trách nhiệm rà soát tính chính xác của thông tin thí sinh, tính hợp lệ của hồ sơ và phối hợp với Sở GDĐT khi có yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ dự thi cấp toàn quốc.

3. Đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu phối hợp

Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý triển khai Kế hoạch, lựa chọn và gửi sản phẩm dự thi về Sở GDĐT theo quy định; theo dõi, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục tham gia Hội thi.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở GDĐT (*qua Phòng Giáo dục thường xuyên và Công tác học sinh, sinh viên*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (*báo cáo*);
- UBND tỉnh (*báo cáo*);
- UBND các xã, phường, đặc khu (*phối hợp*);
- Giám đốc Sở GDĐT (*báo cáo*);
- Các PGĐ Sở GDĐT (*để biết*);
- Các Phòng thuộc Sở (*thực hiện*);
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh (*thực hiện*);
- Lưu: VT, GDTXHSSV_{CTHN}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Thắng

PHỤ LỤC 01
PHIẾU CHẤM ĐIỂM
SẢN PHẨM DỰ THI VÒNG TUYỂN CHỌN CẤP TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /9/2026 của Sở GDĐT)
Nhóm dự thi: (Tiểu học / THCS / THPT):
Mã sản phẩm / Mã phách:

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm	Ghi chú / Nhận xét của Giám khảo
1	Nội dung, tính chính xác về khoa học và pháp luật: - Nội dung pháp luật chính xác, phù hợp với đối tượng học sinh; - Quy định pháp luật được viện dẫn còn hiệu lực và phù hợp với nội dung giáo dục; - Kiến thức về nguy cơ, tác hại của ma túy chính xác, có căn cứ và được chuyển hóa thành nội dung giáo dục phù hợp.	30		
2	Phương pháp và tính sư phạm: - Mục tiêu, ngôn ngữ, hoạt động và hình thức tổ chức phù hợp cấp học; phát huy vai trò chủ động của học sinh; - Có hoạt động thảo luận, trải nghiệm, xử lý tình huống hoặc hình thức tương tác phù hợp; - Sử dụng phương tiện, công nghệ và học liệu hợp lý.	25		
3	Kỹ năng phòng ngừa và xử lý tình huống - Trang bị cho học sinh kỹ năng nhận diện tình huống có nguy cơ, từ chối, tự bảo vệ, tìm kiếm sự trợ giúp và báo tin an toàn; - Không hướng dẫn học sinh tự suy đoán, gán nhãn hoặc kết luận về người khác; - Tình huống và cách xử lý phù hợp với lứa tuổi	30		
4	Kế hoạch hành động và đánh giá - Mục tiêu đầu ra rõ ràng; có công cụ hoặc hoạt động đánh giá mức độ đạt được về nhận thức, thái độ, kỹ năng; - Tạo cơ hội để học sinh vận dụng kiến thức, tự đánh giá và xác định hành động phù hợp; - Có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng liên quan.	15		

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

GIÁM KHẢO CHẤM THI

(Ký, ghi rõ họ và tên)

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH SẢN PHẨM DỰ THI VÒNG TUYỂN CHỌN CẤP TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDDĐT ngày /9/2026 của Sở GDĐT)

Tên đơn vị đề xuất:

STT	Họ và tên giáo viên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD	Đơn vị công tác (Trường, xã/phường/đặc khu)	Nhóm dự thi (TH/THCS/THPT)	Tên sản phẩm dự thi (Tên kế hoạch bài dạy/hoạt động giáo dục)	Số ĐT liên hệ và email	Ghi chú
01								
02								

Ghi chú: Đơn vị rà soát đối chiếu chính xác số Căn cước công dân và thông tin cá nhân của thí sinh để phục vụ cấp Giấy khen và đồng bộ danh sách dự thi toàn quốc.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

